

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Đình Cuối

Ông Võ Đình Tín

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Zơ Râm Quốc Sinh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Quang Mẫn- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hồ Văn K;** sinh năm 1982; tại: xã M, huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn Th (SN: 1952) và bà: Hồ Thị M (SN: 1959); có vợ: Hồ Thị H (SN: 1984) và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Ngô Thị Diễm- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

**- Người phiên dịch cho bị cáo:**

Bà Hồ Thị H1; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự:*

Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên S.

Địa chỉ trụ sở: xã T, huyện N, tỉnh Q.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự:* Ông Phạm Hữu Ng-Chức vụ: Phó giám đốc theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Hồ Văn V, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

Hồ Văn V1, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

Hồ Văn V2; sinh năm: 1966; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

Hồ Văn Th, sinh năm: 1952; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

Hồ Thị H, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2019, Hồ Văn K đi vào khu rừng thuộc xã Phước Mỹ để làm bẫy chuột thì phát hiện 01 cây gỗ Xoan Đào còn đứng sống tự nhiên nên có ý định khai thác lấy gỗ về làm nhà. Đến cuối tháng 6 năm 2019, K một mình mang theo cưa máy đi vào rừng để cưa hạ cây Xoan Đào trên. Sau đó, K chặt cây làm đà và cắt thân cây ra Th 09 lóng (08 lóng dài 2,5m; 01 lóng dài 1,9m) và 01 lóng ngọn dài 3,5m.

Đến giữa tháng 7 năm 2019 (không xác định được ngày), Hồ Văn K nhờ em ruột là Hồ Văn V và em rể là Hồ Văn V1 giúp K đi phụ cưa xẻ và vận chuyển gỗ về nhà, V và V1 đồng ý. Trong thời gian 02 ngày, K, V, V1 đã cưa xẻ xong 08 lóng gỗ (lóng 01, 02, 03, 04, 05, 06, 08, 09) ra được 18 phách (riêng lóng 07 bị cong và lóng ngọn không cưa xẻ). Sau đó, V và V1 dùng 02 con trâu đã kéo được 04 phách gỗ về cất giấu tại khu vực suối Cà Lang (thôn 2, xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam). Sáng ngày 31/7/2019, K, V, V1 tiếp tục dùng 03 con trâu kéo 03 phách gỗ Xoan Đào về đến suối Cà Lang thì bị lực lượng Trạm Kiểm lâm Long Viên phát hiện. Do hoảng sợ nên cả ba bỏ chạy để lại 03 con trâu

và 03 phách gỗ. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày thì K, V, V1 đến Trạm Kiểm lâm Long Viên trình diện và khai báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 01/8/2019 xác định: Tổng lâm sản bị cưa hạ và cưa xẻ gồm: 01 cây, chủng loại Xoan Đào (nhóm VI), khối lượng gỗ thiệt hại: 9,048 m<sup>3</sup> gỗ tròn.

Theo Quyết định số: 120/QĐ- UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2011- 2020 thì vị trí khai thác gỗ trái phép trên thuộc Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ được quy hoạch là rừng đặc dụng thuộc lâm phận Khu Bảo tồn thiên nhiên S.

Kết luận định giá số: 12/KL-ĐG ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Phước Sơn xác định: 01 cây gỗ Xoan Đào, nhóm VI, khối lượng 9,048m<sup>3</sup>, có giá trị: 54.288.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của Hồ Văn K phù hợp với lời khai của những người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Hồ Văn K về tội “*Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Hồ Văn K phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị bệnh tim, con còn nhỏ, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, đã bồi thường một phần thiệt hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, cha mẹ bị cáo có công với Nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn K từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Không xử phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

*Về trách nhiệm dân sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi tH cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên S số tiền còn lại là 29.288.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu 01 máy cưa lóc màu đỏ trắng, nhãn hiệu STIHL (kèm sợi dây xích và lam cưa) để sung vào ngân sách nhà nước. Tịch thu ½ giá trị con trâu của Hồ Văn K để sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 02 con trâu còn lại là của ông Hồ Văn Th (bố ruột Hồ Văn V) và ông Hồ Văn V2 (bố ruột Hồ Văn V1). Khi V, V1 sử dụng trâu

đi kéo gỗ thì ông Th và ông V2 không biết nên Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng S đã bàn giao lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bán đấu giá thu được sau khi trừ các chi phí theo qui định của pháp luật: 07 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 1,297 m<sup>3</sup> (Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng S đang bảo quản); 11 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 2,023 m<sup>3</sup> và 02 lóng gỗ tròn (lóng 07 và lóng ngọn, ký hiệu L07 và N1), khối lượng 1,532 m<sup>3</sup> (còn tại hiện trường).

Luận cứ của người bào chữa: thống nhất luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội *“Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số trình độ học vấn thấp thiếu hiểu biết, gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị bệnh, con còn nhỏ, nhưng đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo khai thác gỗ mục đích để làm nhà. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên tại xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo đồng ý luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý luận tội của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát: Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung. Do hiện nay người dân tộc thiểu số vi phạm pháp luật về rừng xảy ra ngày càng nhiều, nên Viện kiểm sát đã đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt khởi điểm của khung truy tố và cho bị cáo được hưởng án treo là đã xem xét khoan hồng đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Giữ nguyên quan điểm đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Cuối tháng 6 năm 2019, Hồ Văn K mang theo cưa máy đi vào Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ rừng đặc dụng để cưa hạ cây 01 cây gỗ Xoan Đào, nhóm VI, khối lượng  $9,048\text{m}^3$ , có giá trị: 54.288.000 đồng.

Tại phiên tòa Nguyên đơn dân sự khai: Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ được quy hoạch là rừng đặc dụng thuộc lâm phần Khu Bảo tồn thiên nhiên S, Hồ Văn K vào cưa hạ, khai thác 01 cây gỗ Xoan Đào, nhóm VI, khối lượng  $9,048\text{m}^3$  là trái phép. Vì vậy, đề nghị bị cáo phải bồi tH cho Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên S theo qui định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai: Hồ Văn V và Hồ Văn V1 được K nhờ giúp K cưa xẻ 08 lóng gỗ ra thành 18 phách gỗ, sau đó dùng trâu của ông Th và V2 vận chuyển mỗi người 03 phách gỗ ra suối Cà Lang thì bị Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng S phát hiện, còn việc K cưa hạ cây trước đó V và V1 không biết.

Trên cơ sở lời khai của bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, thì hành vi khai thác cây rừng ở rừng đặc dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Hồ Văn K về tội “*Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được qui định tại điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hồ Văn K vì điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, nên khai thác gỗ mục đích để làm nhà. Bị cáo đã khai thác 01 cây gỗ Xoan Đào, nhóm VI, khối lượng  $9,048\text{m}^3$ . Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm các qui định của Nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Xét luận tội của Đại diện viện kiểm sát và luận cứ bào chữa:*

Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình và là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, đã bồi thường một phần thiệt hại qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp cần được chấp nhận. Chấp nhận đề nghị của người bào chữa miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án

phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo. Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung. Vì bị cáo khai thác gỗ ở rừng đặc dụng. Mặt khác, hiện nay tình hình tội phạm vi phạm về khai thác rừng xảy ra ngày càng nhiều, đối tượng vi phạm là người dân tộc thiểu số, nên không chấp nhận xử phạt bị cáo dưới khung mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

*[5]. Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo phạm tội qui định tại điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

*[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, vợ bị bệnh, con còn nhỏ, đã bồi thường một phần thiệt hại. Cha mẹ bị cáo có công với Nhà nước, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đã đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[7]. Ngoài hình phạt chính, đáng lẽ ra bị cáo còn có thể bị xử phạt bổ sung theo qui định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ bị bệnh, con còn nhỏ và phải bồi thH thiệt hại nên không xử phạt bổ sung.

[8]. Đối với Hồ Văn V và Hồ Văn V1 được K nhờ giúp cưa xẻ 08 lóng gỗ tròn ra thành 18 phách gỗ xẻ. Sau đó, V và V1 dùng trâu của ông Th và ông V2 vận chuyển mỗi người 03 phách gỗ ra suối Cà Lang thì bị Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng S phát hiện. V và V1 chỉ tham gia phụ cưa xẻ và vận chuyển gỗ ra suối Cà Lang, khối lượng gỗ vận chuyển chưa đến mức xử lý hình sự. V và V1 là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, lần đầu vi phạm, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với Hồ Văn V và Hồ Văn V1.

*[9]. Về trách nhiệm dân sự:*

Thiệt hại mà bị cáo K gây ra có giá trị là 54.288.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự tuyên buộc bị cáo phải bồi thH cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên S số tiền 54.288.000 đồng được khấu trừ 25.000.000 đồng đã nộp. Bị cáo K còn phải bồi thường số tiền còn lại là 29.288.000 đồng.

[10]. *Về xử lý vật chứng:*

01 máy cưa lóc màu đỏ trắng, nhãn hiệu STIHL (kèm sợi dây xích và lam cưa); 03 con trâu kéo; 07 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 1,297 m<sup>3</sup> (Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng S đang tạm giữ); 11 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 2,023 m<sup>3</sup> và 02 lóng gỗ tròn (lóng 07 và lóng ngọn, ký hiệu L07 và N1), khối lượng 1,532 m<sup>3</sup> (tại Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước: 01 máy cưa lóc màu đỏ trắng, nhãn hiệu STIHL (kèm sợi dây xích và lam cưa) đây là công cụ Hồ Văn K dùng vào việc phạm tội.

Đối với con trâu K dùng để đi kéo gỗ là tài sản là chung của vợ chồng Hồ Văn K (K dùng con trâu để thực hiện việc phạm tội thì vợ không biết). Vì vậy, tịch thu giá trị ½ con trâu để sung ngân sách nhà nước (Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phước Sơn thì con trâu này có giá trị 37.000.000đồng, nên tịch thu 18.500.000 đồng).

Đối với 02 con trâu mà Hồ Văn V và Hồ Văn V1 dùng để kéo gỗ là của ông Hồ Văn Th (bố ruột Hồ Văn V) và ông Hồ Văn V2 (bố ruột Hồ Văn V1). Khi V, V1 sử dụng trâu đi kéo gỗ thì ông Th và ông V2 không biết nên Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng S đã bàn giao lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với 07 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 1,297m<sup>3</sup> (Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng S đang tạm giữ); 11 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 2,023 m<sup>3</sup> và 02 lóng gỗ tròn (lóng 07 và lóng ngọn, ký hiệu L07 và N1) khối lượng 1,532 m<sup>3</sup> (tại Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ), Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tại Quyết định số: 836/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND huyện Phước Sơn phê duyệt phương án xử lý tài sản thuộc vụ án hình sự giao cho Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng S tổ chức bán đấu giá, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bán đấu giá thu được sau khi trừ các chi phí theo qui định của pháp luật.

[11]. *Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội “*Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”;

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

**Hồ Văn K:** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/5/2020).

Giao bị cáo Hồ Văn K cho UBND xã M, huyện P, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

*“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.*

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên S số tiền 54.288.000 đồng được khấu trừ 25.000.000 đồng đã nộp (Số tiền 15.000.000 đồng hiện Công an huyện Phước Sơn đang tạm giữ tại tài khoản số 39490105362900000 Kho bạc Nhà nước huyện Phước Sơn. Số tiền 10.000.000 đồng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ theo Biên lai thu tiền số 002297 ngày 09/3/2020). Bị cáo K còn phải bồi thường số tiền còn lại là 29.288.000 đồng (*Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi tám ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền đã tuyên mà bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu của Hồ Văn K: 01 máy cưa lốc màu đỏ trắng, nhãn hiệu STIHL (kèm sợi dây xích và lam cưa). Số tiền 18.500.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm ngàn đồng*) (giá trị  $\frac{1}{2}$  con trâu) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2020.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bán đấu giá thu được sau khi trừ các chi phí theo qui định của pháp luật 07 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 1,297m<sup>3</sup> (Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng S đang tạm giữ); 11 phách gỗ Xoan Đào, khối lượng 2,023 m<sup>3</sup> và 02 lóng gỗ tròn (lóng 07 và lóng ngọn, ký hiệu L07 và N1) khối lượng 1,532 m<sup>3</sup> (tại Khoảnh 4, Tiểu khu 701, thôn 2, xã Phước Mỹ).



- Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Sở tư pháp Q.Nam
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phan Thị Lan**

